**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 11 – LỚP 5C ( Từ 18/11 đến 22/11/ 2024 )**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **Môn/GV** | **Tên bài** | **NDLG** |
| **Hai 18/11** | 1 | HĐTN1 | Phòng chống hoả hoạn trong trường học |  |
| 2 | Toán | Nhân một số thập phân với một số tự nhiên (tiết 2) |  |
| 3 | Tiếng Việt 1 | Bài đọc 1: Hoàng tử học nghề |  |
| 4 | Tiếng Việt 2 | Bài đọc 1: Hoàng tử học nghề |  |
|  | 5 | Khoa học 1 | Năng lượng điện (Tiết 2) |  |
|  | 6 | Thể dục | *Đ/c Hồng soạn và dạy* |  |
|  | 7 | TV tăng - LV | Luyện viết: Bài 10: Trái đất |  |
| **Ba**  **19/11** | 1 | Tiếng Việt 3 | Bài viết 1**:**  Luyện tập viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc (Thực hành viết) |  |
| 2 | Tiếng Việt 4 | Trao đổi**:** Em đọc sách báo |  |
| 3 | Toán | Nhân một số thập phân với một số thập phân (tiết 1) |  |
| 4 | Toán tăng | ***Đọc:*** Tìm việc | *Dạy bù sáng thứ 4* |
| 5 | T.A - V | *Đ/c Vân soạn và dạy* |  |
| 6 | T.A - V | *Đ/c Vân soạn và dạy* |  |
| 7 | Lịch sử - Địa lí | Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (Tiết 1) |  |
| **Tư**  **20/11** | 1 | Tiếng Việt 5 | **SINH HOẠT TẬP THỂ 20/11** |  |
| 2 | Toán |  |
| 3 | Khoa học |  |
| 4 | TV tăng |  |
|  | 5 | Thể dục | *Đ/c Hồng soạn và dạy* |  |
|  | 6 | Âm nhạc | *Đ/c Hiền soạn và dạy* |  |
|  | 7 | HĐTN2 | Phòng chống hoả hoạn |  |
|  | 1 | Tiếng Việt 6 | Luyện từ và câu:  Luyện tập tra từ điển (Tiếp theo) |  |
| **Năm**  **21/11** | 2 | Toán | Nhân một số thập phân với một số thập phân (tiết 2) |  |
| 3 | Toán tăng | ***Toán:*** Luyện tập (tiết 1) | *Dạy bù sáng thứ 4* |
| 4 | Đạo đức | Bài 4: Em biết vượt qua khó khăn (Tiết 1). |  |
| 5 | Tiếng Việt 7 | **Góc sáng tạo:** Bức tranh nghề nghiệp |  |
| 6 | TV tăng | ***Khoa học:*** Năng lượng điện (Tiết 3) | *Dạy bù sáng thứ 4* |
| 7 | Lịch sử - Địa lí | Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (Tiết 2) |  |
|  | 1 | Toán | Luyện tập (tiết 2) |  |
| **Sáu**  **22/11** | 2 | TC – Toán | Luyện tập : Nhân môt số thập phân với một số thập phân |  |
|  | 3 | HĐTN3 | Tuyên truyền phòng chống hoả hoạn |  |

***Tuần 11:***

Thứ hai ngày 18 tháng 11 năm 2024

Sáng:

Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm 1

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ : Chủ điểm tháng 11****“*Tôn sư trọng đạo*” (tiết 3)**

**PHÒNG TRÁNH HỎA HOẠN**

**I.** **Yêu cầu cần đạt:**

- HS có kĩ năng biểu diễn. Thể hiện nét mặt, biểu cảm phù hợp với tiết mục.

- HS có ý thức tự giác, tích cực tập luyện tiết mục văn nghệ tham gia hội thi.

- HS được mạnh dạn, tự tin biểu diễn văn nghệ.

- Nhận biết được nguyên nhân gây hỏa ho. Nêu được những cách phòng chống hỏa hoạn.

- Nâng cao ý thức phòng chống hỏa hoạn. Tìm hiểu cách phòng chống hỏa hoạn.

- Nhận diện nguyên nhân hỏa hoạn.

- Giáo dục HS có ý thức tốt, đoàn kết, ngoan ngoãn, học giỏi và biết giúp đỡ. Thi đua đạt được nhiều điểm tốt chào mừng ngày 20/11. Tích cực tham gia các hoạt động và phong trào của nhà trường, Đội.

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. Giáo viên:*

- Loa, míc, âm thanh.

- Nội dung.

*2. Học sinh:*

- Ghế ngồi, biển lớp.

- Đồng phục, khăn quàng (đội viên 4 - 5)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**Phần 1: Nghi lễ (10 - 15 phút)**

*1. Lễ chào cờ theo nghi thức Đội.*

- Liên đội trưởng thực hiện.

*2. Tổng kết hoạt động của toàn trường trong tuần qua.*

- GV trực ban tuần 10 nhận xét ưu khuyết điểm toàn trường.

*3. Phát động, phổ biến kế hoạch hoạt động của toàn trường trong tuần mới.*

- Hiệu trưởng và TPT Đội triển khai.

**Phần 2: Sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề ( 20 - 25 phút): Chủ điểm tháng 11 “Tôn sư trọng đạo”**

**1. Hoạt động 1: Tổng duyệt tiết mục văn nghệ tham gia hội diễn văn nghệ 20/11**

|  |  |
| --- | --- |
| *a. Mục tiêu:*  - HS có kĩ năng biểu diễn. Thể hiện nét mặt, biểu cảm phù hợp với tiết mục. | |
| *b. Cách tiến hành:*  - TPT Đội triển khai nội dung. Cho các lớp bốc thăm thứ tự biểu diễn.  - TPT Đội giới thiệu lần lượt tiết mục văn nghệ của các lớp. (Nếu thời gian không đủ, các lớp tiếp theo sẽ thực hiện vào giờ ra chơi)  - BGH, TPT Đội nhận xét, động viên và khuyến khích HS tích cực tập luyện tham gia hiệu quả. | - HS lắng nghe  - HS thực hiện  - HS ghi nhớ |

**2. Hoạt động 2:**  **Phòng chống hỏa hoạn trong trường học**

|  |  |
| --- | --- |
| a. Mục tiêu: Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:  - Biết được những quy định về phòng chống hỏa hoạn trong trường học.  - Nêu được những việc làm phù hợp để phòng chống hỏa hoạn trong trường học. | |
| *b. Cách tiến hành:*  - GV giới thiệu buổi sinh hoạt về chủ đề Phòng chống hỏa hoạn trong trường học.  + Giới thiệu khách mời là chuyên gia phòng cháy chữa cháy tới giao lưu với HS.  + Khách mời chia sẻ về ý nghĩa, vai trò của việc phòng chống hỏa hoạn trong trường học; phổ biến tới HS những quy định phòng chống hỏa hoạn trong trường học.  + Khuyến khích HS chủ động trao đổi, tương tác, đặt câu hỏi về những nội dung mình muốn biết đối với việc phòng chống hỏa hoạn.  - GV mời một số HS đề xuất những việc làm phù hợp để phòng chống hỏa hoạn trong trường học. | - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ  - HS hưởng ứng |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 2 : Toán

**BÀI 29: NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ TỰ NHIÊN (TIẾT 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính nhân một số thập phân với một sổ tự nhiên.

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một sô tự nhiên.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên - Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

2. Học sinh- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| **1.Hoạt động khởi động:** | |
| - Gv tổ chức trò chơi “Ai nhanh ai đúng”  \*Luật chơi:  - Mỗi đội thảo luận đưa ra một tình huống thực tế có sử dụng phép nhân một số thập phân với một số tự nhiên. (3đội, mỗi tổ là một đội)  - Khi bài toán được đưa ra, đội nào trả lời đúng và nhanh nhất đội đó dành chiến thắng.  - Kết thức trò chơi, đội nào đưa ra bài toán phù hợp và trả lời đúng phép tính bài toán của các đội khác, đội đó sẽ dành chiến thắng.  - GV tổ chức cho HS chơi trước lớp.  - Qua trò chơi Gv nhận nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS cả lớp lắng nghe luật chơi.  - Đại diện 3 đội lần lượt nêu bài toán, 2 đội còn lại dành quyền trả lời bằng cách dơ tay trước. Trả lời đúng ghi được 10 điểm, trả lời sai đội còn lại được quyền trả lời. Đội nòa đưa ra pbaif toán không phù hợp bị trừ 10 điểm.  Cả lớp lắng nghe. |
| **2. Hoạt động luyện tập – Thực hành** | |
| \* Cách tiến hành:  Bài 2. |  |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2. | - HS đọc yêu cầu bài tập 2. |
| - Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm. | - Tính nhẩm |
| - GV hướng dẫn:  Ví dụ: Tính 0,12 x 3. HS thực hiện các thao tác:  + Nhân nhẩm: 12 X 3 = 36.  + Dùng dấu phẩy tách ở tích ra 2 chữ số. Kết quả 0,12 x 3 = 0,36. |  |
| - GV gọi 3 bạn lên bảng làm bài |  |
| - GV gọi học sinh nhận xét  - HS nêu lại cách làm? | - HS nhận xét  - HS nêu:  + Nhân nhẩm như nhân 2 số tự nhiên  + Thừa số có bao nhiêu chữ số ở  phần thập phân, dùng dấu phẩy tách ở tích ra bấy nhiêu chữ số ở phần  thập phân. |
| Bài 3:  - HS đọc đề bài, tìm hiểu đề. | - HS đọc đề |
| - Bài toán cho biết gì? | - Bài toán cho biết: Một trận đấu đạt trung bình 52,5 điểm. Đội đã thi đấu  tất cả 12 trận. |
| - Bài toán hỏi gì? | - Số điểm đội bóng rổ đã đạt được trong ca mùa giải? |
| - HS suy nghĩ lựa chọn phép tính đê tìm câu trá lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày bài giải. | Bài giải  Số điểm đội bóng rổ đã đạt được trong cả mùa giải là:  52, 5 x 12 = 630 (điểm) Đáp số: 630 điểm. |
| - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi (nếu có) cho HS | - HS kiểm tra lại bài giải (phép tính, câu trà lời).. |
| Bài 4  - HS đọc đề bài, tìm hiểu đề, thảo luận nhóm 2 nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán, trình bày bài làm.  - 1- 2 nhóm trình bày trước lớp nội dung thảo luận. | a,  - Ta có: 22,7 x 50 = 1 135 (kg);  2,7 x 50 = 135 (kg).  Trả lời: Trong một năm, vườn cây có 50 cây trưởng thành thì có thể hấp thụ được khoảng 1 135 kg khí các-bô-níc và sản xuất ra khoảng 135 kg khi ô-xi |
| **3**. **Hoạt động vận dụng** | |
| \* Cách tiến hành:  Bài 5. HS đọc bài toán, Thảo luận nhóm 2, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gi, bài toán hỏi gì; suy nghĩ tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày bài làm.  - Yêu câu một số nhóm báo cáo kết quả.  4. Củng cố, dặn dò  - Hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì?  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số tự nhiên đã học. Đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó, hôm sau chia sẻ với các bạn. | Ta có, trong thời gian một tuần độ dài tóc mọc được khoảng: 0,43 x 7 = 3.01 (mm).  Trả lời: Bạn Khang nói sau một tuần tóc mọc được hơn 3,5 mm. Câu này  là không đúng. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 3+ 4: Chia sẻ và đọc

**BÀI ĐỌC 3: HOÀNG TỬ HỌC NGHỀ (2 tiết)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của địa danh và các từ ngữ khó trong bài. Bước đầu biết tra từ điển bách khoa (bách khoa thư) để tìm hiểu về một nghề mà các em yêu thích. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Bài đọc đề cao giá trị của lao động, của nghề nghiệp; ca ngợi tình yêu lao động, trí thông minh của con gái người chăn cừu và chàng hoàng tử.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Bồi dưỡng tình yêu lao động, thái độ trân trọng giá trị của lao động.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV chuẩn bị: bài giảng điện tử - HS chuẩn bị: từ điển

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Hoạt động khởi động | |
| - GV cho HS nghe và hát bài “Lớn lên em muốn làm gì?”  - Cho HS chia sẻ về những điều em biết về nghề nghiệp mà em yêu thích.  - GV nhận xét, giới thiệu bài: Mỗi nghề nghiệp đều có những lợi ích bất ngờ khác nhau. Hôm nay chúng ta sẽ cùng đọc câu chuyện “Hoàng tử học nghề” để tìm hiểu xem điều bất ngờ đó là gì nhé! | - HS hát và vận động theo nhạc.  - 3 HS chia sẻ trước lớp.  - HS nghe, ghi tên bài vào vở. |
| **2. Khám phá** | |
| \* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng  - GV đọc mẫu toàn bài: giọng đọc phù hợp với diễn biến câu chuyện.  - HD chung cách đọc toàn bài  - GV hướng dẫn HS chia đoạn:  + Đoạn 1: từ đầu đến …cử sứ giả đến tìm cô gái.  + Đoạn 2: từ Cô gái hỏi...đến ... một nghề gì đó mới được!.  + 3: từ Nghe sứ giả..đến ... trở thành vợ hoàng tử.  + Đoạn 4: từ Một hôm...đến ... món tiền to.  + Đoạn 5: phần còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp 5 đoạn.  - Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp theo nhóm đôi.  - GV gọi 2 – 3 nhóm thi đọc trước lớp  - GV nhận xét các nhóm.  - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK (Ba Tư, sào huyệt, hoa văn).  - GV hướng dẫn HS tra từ điển để hiểu nghĩa một số từ.  - 1 HS năng khiếu đọc toàn bài.  \* Hoạt động 2: Đọc hiểu  - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 5 câu hỏi trong SGK.  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài.  \* GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV cho HS trả lời các câu hỏi bằng bình thức trò chơi phỏng vấn:  - GV tổ chức cho HS thực hiện trò chơi phỏng vấn:  1. Câu chuyện trên gồm mấy đoạn? Tóm tắt nội dung mỗi đoạn.  2. Vì sao sứ giả ngạc nhiên khi cô gái hỏi hoàng tử làm nghề gì?  3. Khi sa vào ổ cướp, hoàng tử đã làm cách nào để thoát nạn?  4. Vì sao hoàng tử nói với vợ: “Nhờ có nàng mà ta thoát chết.”?  5. Câu chuyện trên đem lại bài học gì cho mỗi người?  GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV nhận xét, gọi nhắc lại nội dung bài: Câu chuyện ca ngợi tình yêu lao động, đề cao giá trị của lao động, của nghề nghiệp. | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.  - HS lắng nghe cách đọc.  - HS chia đoạn  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS luyện đọc theo nhóm đôi  - 2 -3 nhóm thi đọc trước lớp  -Nhận xét bạn đọc.  - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp  đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ  khác (nếu có).  - HS thực hiện tra từ điển  - Lớp theo dõi, đọc thầm.  - Theo dõi  - HS tham gia trò chơi:  - HS suy nghĩ, trả lời: 5 đoạn:  Đ1: Hoàng tử kén vợ, xin lấy con gái một  người chăn cừu.  Đ2: Cô gái yêu cầu hoàng tử phải học một  nghề thì cô mới đồng ý lấy chàng.  Đ3: Hoàng tử học nghề dệt thảm rơm và  cưới cô gái làm vợ.  Đ4: Hoàng tử sa vào ổ cướp, tìm cách báo  tin cho vợ.  Đ5: Nhờ tấm thảm rơm và hoàng tử được  cứu thoát.  + Sứ giả rất ngạc nhiên vì hoàng tử là con  vua, bình thường không cần phải làm nghề  gì cũng có cuộc sống sung sướng.  + Hoàng tử bảo bọn cướp để chàng dệt  thảm đem bán cho nhà vua, qua những hoa  văn trên tấm thảm, chàng ngầm báo tin cho  vợ và vua cha biết hoàn cảnh của mình.  + Vì nhờ vợ mà hoàng tử học được nghề  dệt thảm; hoàng tử đã dùng tài dệt thảm  của mình để báo tin cho vợ và vua cha đến  cứu.  - HS phát biểu theo ý kiến cá nhân. VD  + Ai cũng phải có một nghề nghiệp./ Mỗi  người cần học ít nhất một nghề./ Nghề  nghiệp rất quan trọng./ Nghề nghiệp không  chỉ nuôi sống ta mà còn có thể cứu ta.  - 2 -3 HS nhắc lại. |
| **3.Hoạt động luyện tập – Thực hành** | |
| Luyện đọc nâng cao:  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | - HS luyện đọc đọc theo nhóm  - Thi đọc diễn cảm trước lớp.  - Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất. |
| **4. Hoạt động vận dụng** | |
| - Qua bài đọc, em học được điều gì?  - GV nhắc nhở HS:Về nhà luyện đọc bài  + Chuẩn bị bài viết 3: Luyện tập viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc - SGK tr.84. | - HS chia sẻ  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm để thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Chiều: Tiết 1: Khoa học

**Bài 7: NĂNG LƯỢNG ĐIỆN (tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Xác định được một số vật dẫn điện và một số vật cách điện. Giải thích được lí do sử dụng vật dẫn điện, vật cách điện trong một số đồ vật, tình huống thường gặp.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự học.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. Đồ dùng dạy học**

- TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, tranh ảnh, một số đồ dùng thí nghiệm.

- HS chuẩn bị theo nhóm: pin, dây dẫn, ổ lắp pin, một số vật làm bằng nhôm, đồng, sắt, thủy tinh; bảng nhóm, bút dạ; đồ chơi bằng pin,…

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát "Cùng tiết kiệm điện bạn ơi"  - GV yêu cầu HS nêu cách mắc, lắp mạch điện để đèn sáng.  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS hát và vận động.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động khám phá kiến thức** | |
| \* Tìm hiểu vật dẫn điện và vật cách điện  - Cho HS dựa vào kinh nghiệm dự đoán trước khi làm thí nghiệm.  - GV tổ chức cho các nhóm làm thí nghiệm theo hướng dẫn ở trang 34 SGK.  + Đề xuất cách xác định các vật đã chuẩn bị là vật dẫn điện hay cách điện  + Thực hiện theo cách đã đề xuất và ghi kết quả vào bảng nhóm theo gợi ý SGK.  - GV đi đến các nhóm, quan sát HS làm thí nghiệm và hỗ trợ các em (nếu cần).  - GV giúp HS có nhận xét: các kim loại (đồng, nhôm,...) dẫn điện, gỗ, nhựa,...  cách điện và trả lời được câu hỏi: Thế nào là vật dẫn điện? Vật cách điện.  - GV kết luận: Các vật cho dòng điện chạy qua gọi là vật dẫn điện. Các vật không cho dòng điện chạy qua gọi là vật cách điện. | - HS dự đoán kết quả.  - HS lắng nghe và quan sát SGK.  - HS thực hành làm thí nghiệm theo nhóm, ghi lại kết quả.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Vật | Kết quả | | Kết luận | |  | Đèn sáng | Đèn ko sáng |  | |  |  |  |  |   - Các nhóm báo cáo và thảo luận chung cả lớp.  - HS nêu ý kiến. HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lấy thêm ví dụ về vật dẫn điện và vật  cách điện. |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập** | |
| \* Tìm hiểu ứng dụng vật dẫn điện và vật cách điện  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp quan sát các hình 5, 6, 7 và trả lời câu hỏi 1, 2 trang 34 SGK.  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV cho nhận xét, kết luận.  - GV yêu cầu HS quan sát hình 8 (chuột máy tính không dây) và trả lời các câu hỏi trang 35 SGK.  + Hai đầu nối pin làm bằng vật dẫn điện hay vật cách điện? Vì sao?  + Theo em, khi lắp pin vào hộp đựng pin cần lưu ý điều gì?  - GV kết luận kiến thức. | - HS làm việc theo cặp thực hiện yêu cầu.  - HS trình bày kết quả trước lớp:  Câu 1. Hình 5: Hai chân cắm dẫn điện để điện có thể từ ổ điện truyền tải tới thiết  bị điện. Tay cầm và vỏ bọc dây dẫn cách điện để tránh bị điện giật.  Hình 6: Lõi dây dẫn điện; vỏ bọc dây cách điện để tránh bị điện giật và tránh chập điện.  Câu 2. Người thợ điện cần đeo găng tay cách điện khi kiểm tra, sửa chữa điện để  tránh bị điện giật.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hình 8 và trả lời câu hỏi.  - HS báo cáo trước lớp, nhóm khác nhận xét,  bổ sung:  + Hai đầu nổi pin làm bằng vật dẫn điện để điện từ pin có thể cung cấp cho các  thiết bị điện ở trong đồ vật.  + Lắp pin vào hộp đựng pin cần lưu ý lắp  đúng cực của pin, pin còn sử dụng được  để dụng cụ hoạt động được và để tránh làm  hỏng các dụng cụ điện. |
| **4. Vận dụng, củng cố** | |
| - GV cho HS trao đổi trong nhóm 4 về những vật liệu dẫn điện, cách điện  - GV cho HS nêu, nhận xét  - Yêu cầu HS nhắc lại: Thế nào là vật dẫn điện? Vật cách điện?  - Dặn HS ôn bài | - HS trao đổi, 1 số đại diện nhóm trình bày  - Nhận xét  - HS trả lời. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có )**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 2: Thể dục

*( Đ/c Hồng soạn và dạy )*

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 3: Tiếng Việt ( tăng )

**LUYỆN VIẾT BÀI 11 : TRÁI ĐẤT**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Giúp HS hiểu được nội dung bài : Trái đất

- Giúp HS viết đúng bài luyện viết.

- Rèn luyện cho HS kĩ năng viết đẹp, trình bày sạch sẽ bài luyện viết.

- Giáo dục HS biết giữ gìn sách vở sạch đẹp

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ viết sẵn các mẫu chữ khi viết

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên  **1. Khởi động:**  **2. Hình thành kiến thức mới**  a. Giới thiệu bài  - GV giới thiệu trực tiếp  b. Hướng dẫn hs luyện viết  - yc hs đọc nội dung bài:  - Em hiểu bài này về nội dung gì?  - GV chốt:  - Bài được trình bày như thế nào?  - GV hướng dẫn viết một số chữ, từ khó viết: kì diệu, chưa rõ, ngọn nguồn.  - Cho hs viết bài.  - GV đi lại giúp đỡ hs yếu.  - Gv thu bài chấm, nhận xét  **3. Hoạt động vận dụng**  - GV nhận xét  - Yc hs viết lại những chữ, từ viết chưa đẹp | Hoạt động của học sinh  - HS nghe  - 1 HS đọc  - HS nêu nội dung bài.  - HS : thể văn xuôi  - HS viết và vở  - HS ghi nhớ |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Thứ ba ngày 19 tháng 11 năm 2024

Buổi sáng: Tiết 1:Viết

**LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM, CẢM XÚC**

**(Thực hành viết)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Viết được đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc (hoặc câu chuyện, bài thơ) theo đề đã chọn và sắp xếp ý. Đoạn văn không mắc lỗi về cấu tạo; ít lỗi về nội dung, chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

- Góp phần phát triển các năng lực chung: Năng lực tự chủ và tự học; Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết trình bày và thảo luận về đoạn văn đã viết ; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng những kiến thức đã học để tìm tòi, mở rộng, giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.

- Góp phần phát triển các phẩm chất chăm chỉ: Chăm luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết.Bồi dưỡng tình cảm, cảm xúc lành mạnh.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV chuẩn bị: Bài giảng powerpoint

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| - GV tổ chức cho HS hát bài “Em yêu trường em”.  - GV giới thiệu bài học mới; ghi tên bài học: Bài viết 3: Luyện tập viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc (Thực hành viết) | - HS hát.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động luyện tập – Thực hành** | |
| Hoạt động 1: Viết đoạn văn  - GV cho HS đọc lại dàn ý đã lập ở Bài viết 2 của Bài 6, điều chỉnh dàn ý (nếu cần).  - Gọi 1 HS đọc Gợi ý SGK, tr.84.  - Tổ chức cho HS viết đoạn văn theo dàn ý.  - GV theo dõi, trả lời thắc mắc của các em (nếu có).  Hoạt động 2: Trình bày đoạn văn đã viết  - GV mời 2 – 3 HS trình bày đoạn văn đã viết.  - GV mời 1 số HS khác nhận xét.  - GV nêu nhận xét và cho biết: Sẽ nêu nhận xét về đoạn văn của tất cả HS trong lớp vào tiết trả bài viết. | - HS thực hiện.  - Cả lớp theo dõi.  - HS làm bài cá nhân.  - 2 – 3 HS đọc bài làm, lớp theo dõi.  - HS nhận xét bài của bạn.  - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động vận dụng** | |
| - GV khen ngợi và động viên HS.  - GV nhắc nhở HS:  + Chuẩn bị tiết học sau. | - HS lắng nghe, thực hiện  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có )**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 2: Nói và nghe

## **TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO *(1 tiết)***

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

- Trình bày được một tác phẩm (câu chuyện, bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) đã đọc phù hợp với chủ điểm nghề nghiệp.

- Biết lắng nghe, ghi chép thắc mắc và nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về tác phẩm được giới thiệu.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* biết trao đổi cùng các bạn, chủ động, tự nhiên, tự tin, biết cách lắng nghe, ghi chép.

*- Năng lực tự chủ và tự học*: biết chọn lựa tác phẩm (câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) phù hợp với yêu cầu của bài; biết tự tìm hiểu về nội dung tác phẩm (câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch).

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: tìm ra cách trình bày hấp dẫn, thú vị về tác phẩm (câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch).

***Năng lực văn học:***

- Biết mạnh dạn bày tỏ ý kiến, cảm xúc cá nhân về một hoạt động liên quan đến chủ đề nghề nghiệp.

- Biết kết hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt, ... khi trao đổi.

- Biết bày tỏ quan điểm suy nghĩ của mình về vấn đề.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, cảm xúc.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**a. Đối với giáo viên**

- SGK Tiếng Việt 5, SGV Tiếng Việt 5.

- Bảng phụ máy chiếu (nếu có).

**b. Đối với học sinh**

- SGK Tiếng Việt 5.

- Một tác phẩm được chuẩn bị sẵn; phiếu đọc sách.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động**  **a. Mục tiêu**  - Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Tổ chức thực hiện**  - HS nghe bài hát *Ba em là bộ đội hải quân* sau đây:  <https://youtu.be/mzJOUUaHIfA?si=-DBYHdWKqNRi-9l8>  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi và thảo luận: *Em hãy chia sẻ với bạn những gì em biết về nghề nghiệp bộ đội hải quân.*  - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm đôi trình bày ý kiến trước lớp. Các HS khác lắng nghe, nêu câu hỏi (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và khích lệ HS:  *+  Các chú bộ đội hải quân công tác trên biển đảo.*  *+ Nhiệm vụ của họ là bảo vệ an ninh biển đảo của đất nước. Mỗi ngày, các chú sẽ đi tuần tra biển đảo.*  - GV dẫn dắt và giới thiệu bài đọc:  *Có nhiều tác phẩm hay nói về các nghề nghiệp trong cuộc sống của chúng ta. Trong bài học hôm nay, chúng ta sẽ cùng trao đổi về một tác phẩm về nghề nghiệp mà em đã đọc.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Chuẩn bị**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS sẽ:  - Nắm được yêu cầu bài tập.  - Thực hiện chuẩn bị trước khi thực hiện nhiệm vụ.  **b. Tổ chức thực hiện**  - GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ BT1: *Giới thiệu một tác phẩm (câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) về nghề nghiệp mà em đã đọc.*  - GV gợi ý cho HS triển khai nhiệm vụ:  *+ Lớn lên em làm gì? (Giơ-gin-na Xi-ga-ra, Bơ-na-đét Kiu-xớt)*  *+ Em muốn trở thành bác sĩ (Pe-gơ-sớt)*  *+ Bạn hợp với nghề gì nhỉ? (Oang Xi-ao-xi-ao)*  *-* GV mời 1 – 2 HS đại diện phát biểu ý kiến.  - GV nhận xét, đánh giá và gợi ý:  *VD: Người lái đò (Thảo Nguyên): em biết qua sách báo, em chọn tác phẩm này vì đã nói lên vẻ đẹp của nghề giáo viên…*  - GV nhận xét, đánh giá hoạt động của HS.  **Hoạt động 2: Giới thiệu và trao đổi**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS sẽ:  - Nắm được yêu cầu bài tập.  - Trả lời được những câu hỏi trong bài và vận dụng vào những BT có liên quan.  **b. Tổ chức thực hiện**  **Nhiệm vụ 1: Trao đổi trong nhóm**  - GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ : *Trao đổi về nội dung tác phẩm được giới thiệu:*  *a) Em thích nhân vật (hoặc chi tiết, hình ảnh) nào trong tác phẩm nào? Vì sao?*  *b) Nêu cảm nghĩ của em về tác phẩm đó.*  - GV gợi ý nội dung trao đổi:  *+ Với câu hỏi a: Hình ảnh nhân vật trong tác phẩm khiến em thích nhất được miêu tả như thế nào? Hình ảnh đó gợi cho em những liên tưởng gì?*  *+Với câu hỏi b: Tác phẩm ấy đã để lại thông điệp gì?*  **Nhiệm vụ 2: Trao đổi trước lớp.**  - GV mời một số HS phát biểu trước lớp (theo từng đề bài), GV hướng dẫn HS ghi chép vắn tắt ý kiến của bạn, những điều cần hỏi thêm hoặc trao đổi lại.  - GV gợi ý cách trình bày và trao đổi:    - Sau mỗi ý kiến, GV mời HS trong lớp đặt câu hỏi nếu có chi tiết các em chưa rõ và hướng dẫn các em trao đổi, nêu cảm nghĩ về bài trình bày của bạn.  - GV nhận xét, bổ sung; biểu dương HS.  **3.Hoạt động vận dụng**  - GV nhận xét tiết học.  - GV nêu nhận xét về bài viết để cả lớp rút kinh nghiệm.  - HS chuẩn bị bài mới | - HS xem video.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài mới.  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu nhiệm BT.  - HS lắng nghe hướng dẫn của GV.  - HS phát biểu ý kiến.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chú ý lắng nghe và tiếp thu.  - HS đọc nhiệm vụ BT.  - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - HS trao đổi.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 3: Toán

**NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ THẬP PHÂN (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính nhân một số thập phân với một sổ thập phân. Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số thập phân

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo | Hoạt động của học sinh |
| **1.Hoạt động khởi động** | |
| - Hát và vận động theo nhạc một bài hát bất kì. | - HS cả lớp hát và vận động theo nhạc |
| - Gọi 3 học sinh lên bảng thực hiện các phép tính: Đặt tính 12,5 x 3; 25, 2 x 34; tính nhẩm 2,5 x 4  - Nhận xét, yêu cầu HS nêu cách làm khi thực hiện nhân số thập phân với số tự nhiên. | - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp làm vào nháp  - HS nêu lại |
| \* HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  - Quan sát bức tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).  - Nói với bạn về vấn đề liên quan đến tình huống trong bức tranh:  - Nêu phép tính diện tích con tem?  GV giới thiệu bài | + Một bạn nói: “Con tem có chiều dài là  4,6 cm, chiều rộng là 3,1 cm.”  + Voi nói: “Tính diện tích của con tem.\*’  - Phép tính diện tích con tem:  4.6 x 3,1  - HS lắng nghe |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức** | |
| l. Tính 4,6 x 3,1 =?  - HS thảo luận theo nhóm cách đặt tính và tính; đại diện nhóm nêu cách làm.  - GV chốt lại các bước thực hiện phép tính 4,6 x 3,1 = ?  + Đặt tính như nhân hai số tự nhiên.  + Thực hiện phép nhân như nhân hai số tự nhiên.  + Đếm xem phân thập phân của cả hai thừa số có bao nhiêu chữ số rồi dùng dấu phẩy tách ớ tích ra bấy nhiêu chữ số kể từ phải sang trái.  + Đọc kết quà: Vậy 4,6 x 3,1 = 14,26.  - HS nêu lại cách tính.  - GV lấy một ví dụ khác với phép tính tương tự để HS thực hiện trên bàng con. chẳng hạn: 5,1 x 3,4 = ?  2. HS đọc quy tắc nhân (cách làm tính nhân) một số thập phân với một số thập phân nêu trong SGK.  3. HS thực hiện một số phép tính khác để củng cố cách thực hiện và nói cho bạn nghe cách làm. | - HS thảo luận cách đặt tính  - HS lắng nghe, cùng GV thực hiện phép  tính trên bảng, cả lớp theo dõi.  - HS đọc quy tắc SGK  - HS thực hiện |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành** | |
| Bài 1. Gọi HS nêu yêu cầu  - Yêu cầu học sinh làm bài vào VBT  - HS dưới lớp đổi chéo vở và nhận xét bài làm trên bảng?  - Hãy nêu lại cách thực hiện tính khi nhân một số thập phân với một số thập phân | - Đặt tính theo cột dọc đối với câu a) và  tính nhẩm đối với câu b)  - HS thực hiện  - HS lên bảng thực hiện các phép tính  - Kết quả các phép tính như sau:  - HS thực hiện  - Thực hiện tính nhân như nhân hai số tự nhiên; Đếm xem trong phân thập phân của cả hai thừa số có bao nhiêu chữ số thì dùng  dấu phẩy tách ở tích ra bấy nhiêu chữ số  kể từ phải sang trái.  - Tính nhẩm: Nhân nhẩm như nhân hai số  tự nhiên sau đó đếm xem cả hai thừa số có bao nhiêu chữ số ở phần thập phân, dùng  dấu phẩy tách ở tích bằng ấy chữ số tính  từ phải qua trái. |
| **4. Hoạt động vận dụng** | |
| - Hãy tìm một bài toán thực tế có sử dụng phép tính nhân một số thập phân với một số thập phân và tìm kết quả cảu bài toán đó | - Ví dụ: Một mảnh giấy hình chữ nhật có chiều dài 0,34m, chiều rộng 0,2 m. Tính  diện tích mảnh giấy đó?  Đáp số: 0,068 m2 |
| (\*) Củng cố, dặn dò  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số tự nhiên đã học. Đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó, hôm sau chia sẻ với các bạn. | - Thực hiện tính như nhân hai số tự nhiên. Thừa số có bao nhiêu chữ số ở phần thập phân, dùng dấu phẩy tách ở tích ra bấy  nhiêu số ở phần thập phân. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 4: Toán tăng

Đọc **: TÌM VIỆC**

*( Dạy bù sáng thứ 4 sinh hoạt tập thể )*

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Mỗi người cần chủ động tìm một việc làm phù hợp để nuôi sống bản thân và gia đình; không phải lúc nào cũng chỉ đóng vai “đi xin việc”; nghề nào cũng quý, nếu là nghề chân chính.

- Bồi dưỡng ý thức tôn trọng người lao động, thái độ hoà nhã, lịch sự trong giao tiếp, không phân biệt đối xử với bạn.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV chuẩn bị: Bài giảng powerpoint

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động:** | |
| - GV cho HS chơi trò chơi ô cửa bí mật (Đọc và trả lời các câu hỏi ở bài: Hoàng tử tìm việc)  - GV yêu cầu HS đọc tên bài và quan sát bức tranh minh họa trong bài.  - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng. | - HS tham gia trò chơi  - HS quan sát, trả lời  - HS lắng nghe |
| **2. Hoạt động khám phá** | |
| \* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng  - GV đọc mẫu toàn bài: giọng nhẹ nhàng, phù hợp với diễn biến của câu chuyện.  - HD chung cách đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: 4 đoạn  + Đoạn 1: từ đầu đến ... Rất tiếc!  + Đoạn 2: từ Người đàn ông đi lang thang… đến …số vốn bỏ ra.  + Đoạn 3: từ Từ hôm đó… đến … làm sổ sách giúp ông.  + Đoạn 4: phần còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp luyện đọc từ khó.  - Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK  - 1 HS năng khiếu đọc toàn bài.  \* Hoạt động 2: Đọc hiểu  - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 5 câu hỏi trong SGK.  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài.  \* GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV cho HS trả lời các câu hỏi bằng bình thức trò chơi phỏng vấn:  1. Vì sao người đàn ông không được nhận vào làm việc ở công ti nọ?  2. Người đàn ông đã chủ động tìm công việc phù hợp với mình như thế nào?  - GV bổ sung thêm: Người đàn ông này đã tìm được công việc phù hợp với mình: nguồn hàng dễ kiếm, nhiều người mua, không cần nhiều vốn, quầy hàng không cần diện tích rộng,…  3. Sáng kiến của ông đem lại lợi ích gì cho gia đình và những người khác?  4. Theo em, “xin việc” và “tìm việc” khác nhau như thế nào?  - GV nhận xét, chốt nội dung bài: Mỗi người cần chủ động tìm một việc làm phù hợp để nuôi sống bản thân và gia đình; không phải lúc nào cũng chỉ đóng vai “đi xin việc”; nghề nào cũng quý, nếu là nghề chân chính. | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.  - HS lắng nghe cách đọc.  - Theo dõi chia đoạn  - HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó  - HS luyện đọc theo nhóm 3 (CN – N).  - 2 nhóm thi đọc trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc.  - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ khác (nếu có).  - Lớp theo dõi, đọc thầm.  - HS đọc tiếp nối 5 câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - Theo dõi  \*Dự kiến kết quả chia sẻ:  - Vì ông không có máy vi tính và không biết giao dịch bằng thư điện tử.  - Ông không nản chí mà chủ động tìm công việc phù hợp với mình. Thấy ở nội thành người ta bán cà chua với giá gần gấp đôi giá ở ngoại thành, nơi ông sống, ông quyết định kinh doanh cà chua.  - Công việc kinh doanh của ông phát triển rất thuận lợi. Nhờ đó, cả gia đình ông có công ăn việc làm. Sau 5 năm, ông đã có một công ti nhỏ chuyên chế biến và kinh doanh cà chua, tạo việc làm cho hàng chục người.  - HS suy nghĩ, trình bày quan điểm cá nhân: “Xin việc” là nộp đơn (hoặc trình bày nguyện vọng) để được tuyển vào 1 cơ quan nhà nước hoặc công ti tư nhân. “Tìm việc” là tự tìm cho mình 1 công việc phù hợp. Như vậy “tìm việc” có tính chủ động hơn.  - 2 – 3 HS nhắc lại. |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành**  - Cách tiến hành: | |
| - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm một phần của bài, ngắt nghỉ đúng chỗ; biết nhấn mạnh vào những từ ngữ quan trọng; thể hiện tình cảm, cảm xúc qua giọng đọc.  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | Người đàn ông thú thật là/ ông không có máy vi tính/ và cũng không dùng thư điện tử://  - Rất tiếc,/ một công ti lớn như chúng tôi/ chỉ giao dịch với nhân viên qua thư điện tử,/ nên không thể tuyển dụng anh được.// Rất tiếc…! (Giọng thể hiện sự chia sẻ, cảm thông)  - HS luyện đọc đọc theo nhóm bàn.  - Thi đọc diễn cảm trước lớp.  - Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất. |
| **4. Hoạt động vận dụng** | |
| - GV yêu cầu HS nêu cảm nhận qua bài học  - GV nhận xét tiết học, dặn HS chuẩn bị cho tiết Góc sáng tạo. | - HS nêu.  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có )**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Chiều: Tiết 1+ 2: Tiếng Anh

*( Đ/c Vân soạn và dạy )*

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 3: Lịch sử và Địa lí

**BÀI 8. ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP THỜI KÌ BẮC THUỘC ( TIẾT 1 )**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

Sau bài học, HS đạt được:

- Kể được tên và vẽ được đường thời gian thể hiện một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc (ví dụ: 179 TCN, 40, 248, 542, 938,...). Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện về Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...

- Phát triển năng lực giao tiếp hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tự chủ và tự học: Sưu tầm được thông tin về những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời kì Bắc thuộc: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...

- Giáo dục HS yêu nước: Tự hào về tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh chống giặc ngoại xâm của cha ông thời kì Bắc thuộc. Trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống yêu nước của cha ông.

**II.Đồ dùng dạy học**

- Bài giảng điện tử

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Khởi động** | |
| + GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS theo nội dung: Sưu tầm thông tin về những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời kì Bắc thuộc: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...  \* GV cho HS quan sát hình 1 SGK trang 8, xem video về cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng và chia sẻ những điều em biết về Hai Bà Trưng  - GV mời 2 – 3 HS chia sẻ.  - GV dẫn dắt HS vào bài học: Bài 8. Đấu tranh giành độc lập thời kì bắc thuộc. | - Xem video.  <https://www.youtube.com/watch?v=ZaZdVCuTdbA>  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào  bài học. |
| **2. Khám phá** | |
| 2.1. Các cuộc đấu tranh tiêu biểu thời kì Bắc thuộc  Hoạt động 1: Kể được tên và vẽ được đường thời gian thể hiện một số cuộc đấu tranh tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc  -GV cho HS làm việc theo cặp, đọc thông tin mục 1 trong SGK trang 37 và vẽ đường thời gian thể hiện một số cuộc đấu tranh tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.  Bước 2: Đại diện một cặp HS trình bày kết quả làm việc. Đại diện HS cặp khác nhận xét, bổ sung.  Bước 3: GV nhận xét, biểu dương và chuẩn xác kiến thức. Đường thời gian thể hiện được mốc thời gian ổ ra cáccuộc đấu tranh tiêu biểu thời kì Bắc thuộc | - HS thảo luận cặp đôi.        - Đại diện nhóm trình bày  kết quả thảo luận, đánh giá bổ  sung  - HS lắng nghe, tiếp thu. |
| - Cho HS xem video về các cuộc đấu tranh thời kì Bắc thuộc  <https://www.youtube.com/watch?v=SS4oOWld-KU>  **3. Vận dụng, củng cố**  -GV cho HS chia sẻ những điều em đã biết sau bài học trong nhóm 4  - Đại diện các nhóm trình bày  - GV chốt kiến thức về các cuộc khởi nghĩa.  - Dặn HS ôn lại nội dung bài | - HS thảo luận  - Đại diện nhóm trình bày  - Nhận xét  - Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có )**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….................…………………………………………………………………………

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Thứ tư ngày 20 tháng 11 năm 2024

Buổi sáng: **SINH HOẠT TẬP THỂ 20/11**

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Chiều: Tiết 1: Thể dục

*( Đ/c Hồng soạn và dạy )*

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 2: Âm nhạc

*( Đ/c Hiền soạn và dạy )*

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 3: Hoạt động trải nghiệm 2

**CHỦ ĐỀ: PHÒNG CHỐNG HOẢ HOẠN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được những nguyên nhân gây hoả hoạn. Nêu được những cách phòng chống hoả hoạn. Nâng cao ý thức phòng chống hoả hoạn.Thực hiện được các việc làm để phòng chống hỏa hoạn.

- Phát triển NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thiết kế và tổ chức hoạt động.

- Có ý thức, trách nhiệm phòng chống hoả hoạn để bảo vệ bản thân và mọi người xung quanh.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Phim tư liệu, tranh ảnh về nguyên nhân gây hoả hoạn; bảng nhóm

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| **1. Hoạt động dạy học:** | | |
| b) Cách tiến hành  - Tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi về phòng chống cháy nổ với trò chơi: Chữa cháy  Câu 1: Hỏa hoạn là gì?  A. Hiểm họa do lửa gây ra  B. Hiểm họa do nước gây ra  C. Hiểm họa do bão gây ra  D. Hiểm họa do lốc xoáy gây ra  Câu 2: Phòng chống nguy cơ gây cháy nổ là gì?  A. Là tìm cách gây ra cháy nổ  B. Là tìm nguyên nhân hình thành nên hỏa hoạn  C. Là ngăn chặn những nguy cơ có thể gây ra cháy nổ  D. Là tìm giải pháp khác phục cháy nổ  Câu 3: Khi có cháy nổ đâu là số điện thoại em cần gọi đến?  Câu 4: Cháy nổ nguy hiểm đến những ai?  A. Người già và trẻ em  B. Người lớn  C. Lực lượng phòng cháy chữa cháy  D. Tất cả mọi người  Câu 5: Chúng ta sẽ dùng thứ gì để dập tắt đám cháy?  A. Bình tưới cây  B. Bình cứu hỏa  C. Bình cắm hoa D. Bình uống nước | | - HS tham gia trò chơi theo 2 đội. Đội  nào trả lời được nhanh và đúng nhiều  câu hỏi sẽ là đội thắng cuộc. |
| **2. Hoạt động khám phá**  **\*** Nhận diện nguyên nhân gây hoả hoạn | | |
| - GV cho HS xem phim tư liệu về nguyên nhân gây hoả hoạn.  - GV nêu nhiệm vụ làm việc nhóm 4:  + Thảo luận về những nguyên nhân gây ra hoả hoạn mà em thấy trong phim tư liệu.  + Nêu những nguyên nhân gây hoả hoạn khác mà em biết.  - GV hướng dẫn HS tham khảo 4 bức tranh trong SGK trang 35 để chia sẻ về những nguyên nhân gây ra hoả hoạn.  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - GV ghi lại ngắn gọn những nguyên nhân gây hoả hoạn lên bảng và rút ra kết luận:  + Hoả hoạn gây ra hậu quả nghiêm trọng, tổn thất nặng nề cả về người và tài sản.  + Để phòng tránh được hoả hoạn, chúng ta cần nhận diện được những nguyên nhân gây ra hoả hoạn. Hoả hoạn có thể xảy ra do các nguyên nhân như: hút thuốc lá ở nơi có vật liệu dễ cháy, đốt nến và diêm gần vật liệu dễ bắt lửa, chập điện,... | | **-** HS xem phim tư liệu.  - Các nhóm thảo luận và ghi vào bảng  nhóm những nguyên nhân gây ra hoả  hoạn mà em thấy trong phim tư liệu và những nguyên nhân gây hoả hoạn khác mà em biết.    **- Đại diện các nhóm nêu ý kiến.** Các nhóm khác đóng góp ý kiến, cùng trao đổi  và phân tích về các nguyên nhân  gây hoả hoạn.  **- HS lắng nghe.** |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành**  **\*** Tìm hiểu cách phòng chống hoả hoạn**.** | | |
| - Trên cơ sở đã biết được các nguyên nhân gây hoả hoạn, GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 để thảo luận về những cách phòng chống hoả hoạn. Khuyến khích HS trình bày kết quả thảo luận một cách sáng tạo.  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - Tuyên dương nhóm có hình thức trình bày sáng tạo.  - GV tổng kết và đưa ra kết luận những việc làm để phòng chống hoả hoạn: khoá bình ga khi không sử dụng, không sử dụng nhiều thiết bị điện cùng một lúc trong một ổ cắm điện, để các vật dễ cháy nổ xa nguồn nhiệt,...  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh và mô tả nội dung các tình huống trong SGK trang 36. Các tình huống được đưa ra là:  + Tình huống 1: Dũng đang ngồi chơi với em bé ở phòng khách thì bỗng nhìn thấy nhà bác Tám hàng xóm bị cháy, ngọn lửa đang bốc lên.  +Tình huống 2: Toàn đang ngồi chơi với bạn ngoài sân thì ngửi thấy có mùi khét.  - GV giao nhiệm vụ cho HS xử lí tình huống và thể hiện bằng hình thức thức đóng vai hoặc thuyết trình trước lớp theo nhóm 6.  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ cách xử lí của nhóm mình khi gặp hoả hoạn trong tình huống được giao.  - GV đánh giá, kết luận | - HS làm việc nhóm 4 để thảo luận những cách phòng chống hoả hoạn bằng cách: vẽ sơ  đồ tư duy, vẽ tranh, sáng tác thơ,…  - Đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo  luận trước lớp.  - Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và  đóng góp ý kiến cho nhóm bạn.  **- HS** mô tả nội dung các tình huống trong  SGK.    - HS lựa chọn tình huống để xử lí. Các  nhóm lần lượt chia sẻ.  - HS khác bổ sung, đóng góp ý kiến.  **- Nhận xét và bình chọn đội có phần xử lí tình huống hay nhất.**  - HS lắng nghe. | |
| **4. Hoạt động vận dụng:** | | |
| - GV nêu câu hỏi vận dụng: Nêu các biện pháp đề phòng nguy cơ cháy nổ từ các thiết bị điện trong gia đình?  - GV yêu cầu HS tiếp tục trao đổi với người thân về các nguyên nhân gây hoả hoạn và thực hiện nghiệm túc các việc làm để phòng chống hoả hoạn.  - Chuẩn bị tiết sau: HS tìm ý tưởng và chuẩn bị các đồ dùng để vẽ tranh/ sáng tác thơ/ diễn kịch tuyên truyền phòng chống hoả hoạn (cá nhân/ nhóm) | | - HS nêu theo ý hiểu.  - HS vận dụng thực hiện.  - HS lựa chọn hình thức và chuẩn bị  các nội dung. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có )**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Thứ năm ngày 21 tháng 11 năm 2024

Buổi sáng

Tiết 1: Luyện từ và câu

**LUYỆN TẬP TRA TỪ ĐIỂN** **(tiếp theo)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách tra cứu tài liệu trên mạng internet để tìm hiểu những kiến thức cần thiết.

- Góp phần phát triển các năng lực chung:Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: tra cứu một kiến thức trên mạng internet. Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác với bạn để tra cứu trên mạng internet. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia trò chơi, vận dụng.- Bồi dưỡng ý thức ham học, ham tìm hiểu.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV chuẩn bị: Slide bài giảng.

- HS chuẩn bị: SGK, thiết bị điện tử có kết nối mạng internet.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH |
| **1. Hoạt động khởi động:** | |
| - GV tổ chức cho HS hát và múa khởi động  - GV giới thiệu bài mới: Luyện tập tra từ điển (tiếp theo). | - HS hát và vận động theo nhạc.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  - Mục tiêu:  + HS làm quen với việc tra cứu trên mạng internet.  + HS luyện tập tra cứu từ điển là sách in hoặc tài liệu trên mạng internet.  - Cách tiến hành: | |
| Hoạt động 1: Làm quen với việc tra cứu trên mạng internet (BT1)  - GV cho HS đọc yêu cầu BT1.  - GV thực hiện thao tác tra cứu 1 từ, giúp HS hiểu rõ cách tra cứu trên mạng internet.  - GV hỏi:  + Muốn tra cứu kiến thức trên mạng internet, em cần làm gì?  + Nếu gõ từ khoá mà không tìm được tài liệu thì các em cần làm gì?  - GV nhận xét, chốt lại cách tra cứu tài liệu trên internet.  Hoạt động 2: Luyện tập tra cứu từ điển là sách in hoặc tài liệu trên mạng internet. (BT2)  - GV gọi HS đọc yêu cầu BT2.  - GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS), giao nhiệm vụ: Tra cứu nhanh 1 nhân vật nổi tiếng (có thể là nhân vật trường em mang tên) hoặc 1 cảnh đẹp nổi tiếng (ở nước ta hoặc 1 nước khác). (TG: 3 phút)  - Hết thời gian thảo luận, GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả tra cứu.  - GV gọi các HS khác nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  - GV lưu ý: Tài liệu trên mạng tuy không có độ tin cậy cao như sách in nhưng chúng đáp ứng được yêu cầu tra cứu nhanh, nhất là khi các em không có sách in. | - 2 HS nối tiếp đọc câu lệnh, ví dụ.  Cả lớp đọc thầm theo.  - HS chú ý theo dõi.  - HS suy nghĩ, trả lời:  + Em cần gõ từ khoá (từ ngữ biểu thị  kiến thức cần tra cứu).  + Cần sửa từ khoá để tìm lại.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - 2 HS đọc yêu cầu của bài.  - HS lập nhóm, nhận nhiệm vụ.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả đã  tra cứu được.  - HS nhận xét, góp ý cho bạn. |
| **3. Hoạt động vận dụng** | |
| - GV dặn HS về nhà chọn 1 nghề nghiệp mà em thích và luyện tập tra cứu kiến thức về chủ đề đó, ghi vào sổ tay để báo cáo ở tiết học sau.  - GV nhận xét tiết học, tuyên dương HS. | - Hs tiếp nhận nhiệm vụ.  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có )**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 2: Toán

**NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ THẬP PHÂN (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính nhân một số thập phân với một sổ thập phân. Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số thập phân

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:** Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo | Hoạt động của học sinh |
| **1. Hoạt động khởi động:** | |
| - Hát và vận động theo nhạc một bài hát bất kì.  - Gọi 3 học sinh lên bảng thực hiện các phép tính: Đặt tính 12,5 x 3,4; 20,2 x 3,6; tính nhẩm 1,2 x 0,5  - Nhận xét, yêu cầu HS nêu cách làm khi thực hiện nhân số thập phân với số thập phân. | - HS cả lớp hát và vận động theo nhạc  - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp làm  vào nháp  - HS nêu lại |
| - GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe |
| **2. Hoạt động thực hành**  Mục tiêu: HS biết n hân nhẩm với 0,1; 0,01.... (bài 2). Vận dụng giải quyết được một số  bài toán thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số thập phân. | |
| Bài 2: HS đọc yêu cầu bài tập  a) - HS thực hiện tính  + Nhận xét kết quả tính được  b, HS phát biểu quy tẳc (như một quy tắc thực hành), GV chốt lại:  Nhận xét: Khi nhân một số thập phân với 0, 1; 0,0 1; 0,001;... ta chỉ việc chuyển dấu phẩy của số đó lần lượt sang bên trái một, hai, ba,... chữ số.  - GV nêu một phép tính khác, HS thực hiện nháp để cùng có cách nhân nhẩm vừa học và nói cho bạn nghe cách làm.  c, HS tự làm bài rồi đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - HS lấy thêm ví dụ rồi đố bạn thực hiện.  - GV có thể tổ chức thành trò chơi.  - Lưu ý: Khi nhân một số thập phân với 0.1; 0,01; 0,001;... kết quả của phép tính sẽ bé đi nên ta nhớ dịch chuyển dấu phẩy về bên trái 1,2,3 … chữ số  Khi nhân một sổ thập phân với 10; 100; 1 000;... két quả của phép tính số lớn hơn nên ta nhớ dịch chuyền dấu phẩy về bên phải 1,2,3 … chữ số | - HS đọc yêu cầu của bài tập với 3 ý a, b, c  + HS nhận xét  Xét phép tính 57,12 X 0,1. HS nhận biết: 57,12 X 0,1 = 5,712.  - HS so sánh thừa số thứ nhất và tích rồi  rút ra nhận xét: Nếu chuyển dấu phẩy của  thừa số 57,12 sang trái một chữ số, ta được tích 5,712.  Tương tự, HS nhận biết: 57,12 X 0.01 = 0,5712 rồi rút ra nhận xét: Nếu chuyển dấu phẩy của thừa số 57,12 sang trái hai chữ số, ta được tích 0,5712.  HS đọc nhận xét  - HS thực hiện  - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| Bài 3: HS đọc đề bài, tìm hiểu đề  - YC 2 học sinh lên bảng làm bài  - GV cùng học sinh nhận xét, chỉnh lỗi nếu có | - HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày bài giải vào vở  Bài giải  Chiều dài của con cá trường thành là: 0,25 x 7,6 = 1,9 (cm)  Đáp số: 1,9 cm. |
| **3. Hoạt động vận dụng:** | |
| Bài 4:  - GV hướng dần HS ước lượng để kiểm tra kết quả tính diện tích, chẳng hạn:  + Ước lượng kích thước nền nhà căn phòng thử nhất: Chiều dài 8 m chiều rộng 5 m, do đó có diện tích khoảng 40 m2.  + Ước lượng kích thước nền nhà cân phòng thứ hai: Chiều dài 5 m chiều rộng 4 m, do đó có diện tích khoảng 20 m2.  - GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách nghĩ của HS.  b) HS ước lượng chiều dài, chiều rộng của một căn phòng có dạng hình chữ nhật trong thực tế và tính diện tích căn phòng dó, chẳng hạn: “Lớp học của em có chiều dài 9 m, chiều rộng 7 m. Diện tích của lớp học là: 9 X 7 = 63 (m2)”. | a) HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; suy nghĩ tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày phương án giải.  Bài giải  Diện tích nền nhà căn phòng thứ nhất là:  8,4 x 5,2 = 43,68 (m2)  Diện tích nền nhà căn phòng thứ hai là:  4,8 X 3,7 = 17,76 (m2)  Đáp số: Căn phòng thứ nhất rộng 43,68 m2; Căn phòng thứ hai rộng 17,76 m2.  - HS lắng nghe |
| (\*) Củng cố, dặn dò  - Hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì? | - HS trả lời.  - HS chia sẻ |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có )** .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 3: Toán tăng

Toán: **LUYỆN TẬP (Tiết 1)**

*( Dạy bù sáng thứ 4 sinh hoạt tập thể )*

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được phép nhân hai số thập phân, nhân nhấm một số thập phân với 10; 100; 1 000;... nhân nhẩm một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001. Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân hai số thập phân.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**II. Đồ dùng dạy học**.

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Hoạt động khởi động** (5 phút) | |
| - Tổ chức trò chơi “Gọi thuyền” Nối tiếp hỏi và trả lời các phép tính số thập phân nhân, với 10, 100, 1000..; 0,1; 0,01...  - GV nhận xét | - Lớp trường điều hành trò chơi, Lớp trưởng là trưởng trò đưa ra 1 phép tính và chỉ định bạn bất  kì trả lời, bạn nào trả lời đúng sẽ được quyền đặt phép tính và chỉ định một bạn khác trả lời.... trò  chơi cứ tiếp diễn như vậy (trong khoảng 2 phút)  - HS lắng nghe |
| - GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe |
| **2. Hoạt động luyện tập thực hành** | |
| Bài 1. HS đọc yêu cầu:  a, Đặt tính rồi tính.  - Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - Nhắc lại một số thao tác trong cách thực hiện nhân một số thập phân với một sổ tự nhiên, nhân một số thập phàn với một số thập phân.  b, Tính nhẩm viết kết quả:  - Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - Lấy thêm ví dụ tương tự. | - HS thực hiện vào vở  b)  84,04 x 10 = 840,4  84,04 x 100 = 8 404  84,04 x 1 000 = 84 040 |
| Bài 2: HS đọc đề bài  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2  - Yêu cầu đại điện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận  - GV nhận xét | - HS đọc yêu cầu bài tập  - HS thảo luận chỉ ra lỗi sai trong mỗi phép tính  rồi sửa lại cho đúng.  - HS nói kinh nghiệm rút ra sau khi thực hiện tìm  lỗi sai và sửa lại cho đúng để tính toán chính xác.  Ở cả hai câu a), b) lỗi sai do viết dấu phẩy sai ở  kết quả. nguyên nhân có thể do quen thực hiện với phép cộng nên người thực hiện đã viết dấu phẩy thẳng cột. Khi nhân hai số thập phân cần đếm chữ số sau dấu phẩy của cả hai thừa số để viết dấu phẩy  vào kết quả cho phù hợp.    - Hs thực hiện |
| Bài 3: Gọi HS đọc bài toán  - Yêu cầu HS kiểm tra lại phép tính, câu trả lời. dạng toán này cân chú ý gì khi thực hiện.  - GV gợi ý để HS liên hệ về lượng nước uống hằng ngày. Có thể tính được lượng nước uống hằng ngày dựa vào số cốc nước đã uống, cách uống nước hợp lí. | - HS nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì. bài toán hỏi gì; suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả  lời cho bài toán đặt ra. HS trình bày bài giải.  . |
| **3. Hoạt động vận dụng:** | |
| - GV tổ chức trò chơi hái hoa dân chủ trong đó có các câu hỏi như: Cách thực hiện phép nhân số thập phân với số tự nhiên, nhân hai số thập phân, các phép tính nhân nhẩm... HS trả lời đúng sẽ nhận được phần thưởng do GV chuẩn bị như ticker, tràng pháo tay | - HS tham gia |
| (\*) Củng cố, dặn dò  - Nhắc lại cách thực hiện phép nhân STP với STN, nhân 2 STP. | - HS trả lời. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có )**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 4: Đạo đức

**EM BIẾT VƯỢT QUA KHÓ KHĂN (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được các khó khăn cần phải vượt qua trong học tập và trong cuộc sống.

- Biết vì sao phải vượt qua khó khăn.

- Xử lí được một số tình huống để vượt qua khó khăn trong học tập và vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các video, clip liên quan đến một số tâm gương vượt khó trong học tập và cuộc sống.

- Tranh, ảnh về cách vượt qua khó khăn.

- Máy chiếu đa năng, máy tính,….

**III.** **Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động**  **Trò chơi khởi động: “ Ai nhanh – Ai đúng ”**  - GV tiến hành cho cả lớp chơi trò chơi : Gồm 2 nhóm, mỗi nhóm 5 HS, tiến hành ghép các mảnh ghép sao cho đúng thứ tự các bước để giải quyết các khó khăn trong học tập và cuộc sống. Đội nào ghép nhanh và đúng thì giành chiến thắng.  - GV phổ biến trò chơi, luật chơi và thời gian chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm.  + Vậy khi gặp khó khăn trong học tập và cuộc sống thì điều đầu tiên chúng ta phải làm là gì ?  **2. Hoạt động kết nối:**  Thông qua trò chơi, chúng ta đã nhớ lại các kiến thức đã tích lũy ở bài trước cũng như biết cách đối diện và giải quyết các khó khăn trong học tập và cuộc sống. Ở tiết học ngày hôm nay, cô và chúng ta hãy thử giải quyết một số tình huống cụ thể để có thêm kinh nghiệm khi gặp phải nhé ! Cô tin cả lớp mình, ai cũng sẽ lăng nghe và học tập thật sôi nổi.  GV ghi tên bài: **Em biết vượt qua khó khăn.**  **3. Hoạt động luyện tập**  **Hoạt động 1: Đưa ra lời khuyên để giúp các bạn vượt qua khó khăn trong các trường hợp sau**  **- Cách tiến hành:**- Thảo luận nhóm 4  + Nhắc lại các bước khi giải quyết khó khăn trong cuộc sống.  GV quan sát, theo dõi và giúp đỡ HS  GV nhận xét, tuyên dương.  + Em có chia sẻ gì sau khi giải quyết các tình huống ở bài tập 2 ?  GV nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 2:** **Xử lí tình huống**  - Đọc tình huống 1 và 3 trong SGK và tiến hành thảo luận,  Lưu ý HS đóng vai xử lí tình huống, xác định các tiêu chí khi thực hiện đóng vai  + Xác định tình huống và thực hiện theo 5 bước để giải quyết khó khăn  + Phân công người đóng vai và dẫn chuyện.  - GV quan sát, giúp đỡ các nhóm  -GV nhận xét, tuyên dương HS, nhắc lại cách xử lí tình huống  + Vậy ở tình huống 2, chúng ta sẽ xử lí như thế nào ?  GV nhận xét, tuyên dương  **3.Hoạt động vận dụng:**  **\* Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  **Cách tiến hành:**  **Hoạt động 3: Làm chuyên gia tư vấn để đưa ra cách vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống cho bạn bè trong lớp.**  **- Cách tiến hành:**  + Tổ chức buổi tham vấn : Chia sẻ những khó khăn trong học tập và cuộc sống ( 2 bạn đóng vai người dẫn chương trình, cả lớp sẽ là chuyên gia tư vấn, 4-5HS lên chia sẻ những khó khăn trong học tập và cuộc sống và các chuyên gia sẽ chia sẻ cách vượt qua cũng như cách giải quyết)  + GV phổ biến cách thực hiện, những lưu ý khi thực hiện, thời gian 15 phút.  - GV quan sát, giúp đỡ  - GV nhận xét, tuyên dương có thể đưa ra thêm lời khuyên cho HS.  **Hoạt động 4: Viết ra điều mong muốn nhất của bản thân lúc này, chỉ ra những khó khăn và biện pháp vượt khó để đạt được mong muốn đó.**  **- Cách tiến hành:**  - GV thực hiện “ Cây ước nguyện” : HS ghi điều mong muốn của bản thân vào hoa thơm và trái ngọt. Tiến hành dán lên cây ước nguyện  - GV quan sát, hỗ trợ HS  GV nhận xét, tuyên dương HS  GV đưa ra thêm một số lời khuyên để HS có thể tốt hơn.  - GV nêu câu hỏi: Em biết được điều gì sau khi học bài đọc hôm nay?  - GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.  **\* Củng cố, dặn dò**  + GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  - Dặn dò: GV nhắc HS về nhà chia sẻ những gì đã học với người thân và chuẩn bị kiến thức bài học ngày hôm sau. | - HS tham gia trò chơi sôi nổi, hào hứng  + Bước 1: Tìm hiểu nguyên nhân dẫn tới  khó khăn  + Bước 2: Xác định khó khăn gặp phải  + Bước 3: Tìm kiếm các phương án vượt  qua khó khăn  + Bước 4: Lựa chọn phương án tối ưu và  thực hiện  + Bước 5: Tìm kiếm các sự hỗ trợ để vượt  qua khó khăn.  -HS nhận xét, bổ sung hoặc nêu thắc mắc  nếu có  -HS lắng nghe  + Phải giữ bản thân thật bình tĩnh.  HS lắng nghe  HS đọc nối tiếp tên bài và ghi vào vở    -Đọc yêu cầu trong SGK  + HS nhắc lại các bước.  - Thảo luận theo nhóm 4 và đưa ra lời  khuyên, ghi kết quả vào phiếu học tập  - Đại diện nhóm trả lời  + Tình huống 1: Huỳnh có thể nhờ các  bạn hỗ trợ, nhanh chóng báo cáo tình hình  cho thầy cô giáo để cùng thầy cô giáo tìm  cách giải quyết.  + Tình huống 2: Thắng có thể tránh xa các thiết bị điện tử; chia sẻ với người thân về khó khăn của mình, chuyển hướng các hoạt  động thú vị và tích cực như: tham gia các hoạt động thú vị và tích cực như: tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các câu lạc bộ văn thể mĩ ở trường,…  + Trường hợp 3: Tuấn có thể học hỏi kinh nghiệm của các lớp trưởng khác, quan tâm nhiều hơn đến các bạn chưa thực hiện tốt  nề nếp như: tìm hiểu nguyên nhân của các vi phạm nề nếp, động viên, nhắc nhở, đề xuất khen thưởng các bạn tiến bộ, thực hiện nghiêm túc nội quy, … hoặc trao đổi với thầy cô chủ nhiệm để nhận được sự hỗ trợ.   - Nhóm khác nhận xét, bổ sung và thắc mắc (nếu có)  -HS lắng ngh-HS chia sẻ  - HS đọc yêu cầu và tiến hành thảo luận theo 4 nhóm. Nhóm 1 và 2 xử lí tình huống 1, nhóm 3 và 4 xử lí tình huống 2  - Nhắc lại các bước xử lí tình huống và phân công các thành viên trong nhóm.  - Các nhóm lần lượt lên đóng vai – xử lí tình huống  + Tình huống 1: Tiến cần tranh thủ thời gian và quyết tâm hoàn thiện nhiệm vụ ôn bài trước. Vì việc học tập vẫn phải được ưu tiên hàng đầu. Trận đấu bóng đá có thể xem phát lại trên mạng internet.  + Tình huống 3: A Lử có thể trao đổi chân thành với cô giáo để được tham gia thi môn thể thao mà mình yêu thích, trò chuyện với người thân hoặc ban cán sự lớp.  - nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến hoặc nếu thắc mắc  + Tình huống 2: Hoa có thể treo đổi với thầy cô dạy đàn hoặc người thân để được giúp đỡ trong việc giúp các đầu ngón tay bớt đau nhức, luyện tập nhẹ nhàng, thoải mái, không đặt nặng thành tích, trò chuyện với thầy cô dạy guitar để được giúp đỡ.  -HS khác nhận xét, bổ sung  -HS lắng nghe  - HS lắng nghe cách thực hiện  - 2 HS lên dẫn chương trình, mời lần lượt các bạn lên chia sẻ  + Bị nói lắp: Kiên trì học cách phát âm, nói chậm lại, nghe cách phát âm đúng, nhờ người thân hỗ trợ, nhờ thầy cô, bạn bè kiểm tra,giúp đỡ,…  + Tính tình hay nóng giận: đọc những câu chuyện về quản lí cảm xúc, tìm các kĩ thuật để quản lí cảm xúc, thực hiện quản lí cảm xúc,….  + Vừa chuyển đến nơi ở mới để sinh sống và học tập: tìm hiểu phong tục, tập quán ở nơi sinh sống và học tập mới, tích cực trò chuyện, làm quen với bạn bè, ….  + ….. Cũng có thể chia sẻ những khó khăn của người khác để mình có thêm kinh nghiệm,….  -Các nhóm tư vấn trình bày và các HS khác nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe  - Cả lớp tiến hành thực hiện cây ước nguyện  - 7-8 HS chia sẻ điều mong muốn của mình  - Các bạn có thể đưa ra lời khuyên để bạn mình có cách giải quyết tốt nhất.  - HS lắng nghe  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có )**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Chiều: Tiết 1: Góc sáng tạo

**BỨC TRANH NGHỀ NGHIỆP**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Viết được những đoạn văn, bài thơ, câu đố ngắn về nghề nghiệp.

- Biết tổ chức một số hoạt động giới thiệu về nghề nghiệp trong xã hội phù hợp với hoàn cảnh của trường, lớp (trưng bày và giới thiệu về một số nghề nghiệp trong xã hội thông qua các đoạn văn, bài thơ, tranh vẽ, trò chơi, đố vui, đọc thơ, diễn kịch,…)

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác: biết hợp tác với các bạn để tổ chức hoạt động, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết tổ chức trò chơi, diễn kịch.

- Bồi dưỡng tình yêu lao động, ý thức về nghề nghiệp.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV chuẩn bị: Slide trình chiếu, phần thưởng cho HS.

- HS chuẩn bị: Các sản phẩm đã chuẩn bị (tranh, ảnh, bài văn, bài thơ, câu đố…)

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV bắt nhịp cho cả lớp hát bài “Lớp chúng ta đoàn kết”  - GV giới thiệu bài học: Hai tuần nay, các em đã học nhiều câu chuyện, bài thơ, bài văn và đã thảo luận về một số nghề nghiệp trong xã hội. Hôm nay, chúng ta sẽ cùng vận dụng những điều đã học, đã biết và các tài liệu tranh ảnh đã sưu tầm được, cùng tổ chức ngày hội “Bức tranh nghề nghiệp” nhé!  - GV ghi tên bài học: Góc sáng tạo “Bức tranh nghề nghiệp”.  **2. Hoạt động thực hành**  **Hoạt động 1: Chuẩn bị**  - GV hướng dẫn mỗi HS chuẩn bị ít nhất 1 đoạn văn hoặc bài thơ, câu đố, tranh ảnh (sáng tác hoặc sưu tầm); mỗi tổ chuẩn bị 1 bàn (1 góc) trưng bày sản phẩm và 1 hoạt động giới thiệu bức tranh nghề nghiệp (trò chơi, đố vui, đọc thơ, diễn kịch,…)  **Hoạt động 2: Trưng bày và giới thiệu “Bức tranh nghề nghiệp”**  **- Mỗi tổ có 1 bàn (hoặc góc) trưng bày sản phẩm (các đoạn văn hoặc bài thơ, câu đố, tranh ảnh về nghề nghiệp do HS trong tổ sáng tác hoặc sưu tầm).**  **- GV và HS lần lượt thăm các bàn (góc) trưng bày. HS trong tổ mời GV, các bạn tham gia các hoạt động: nghe giới thiệu sản phẩm, xem tranh, nghe đọc thơ, xem diễn kịch, trả lời câu đố,…**  **- Tổ chức cho HS bình chọn sản phẩm, hoạt động hay/ ấn tượng và trao thưởng**  **3. Hoạt động vận dụng**  - GV cho HS tự nhận xét về tiết học: Tiết học có gì vui? Hoạt động nào trong giờ học làm em thích nhất? Sau tiết học, em đã biết làm những việc gì? Em mong muốn điều gì ở những bài Góc sáng tạo tiếp theo?  - GV nhận xét, đánh giá về tinh thần, thái độ học tập và sản phẩm của HS; tuyên dương những em có bài nói, bài viết hay, sản phẩm trang trí đẹp, những HS tiến bộ hơn các buổi học trước.  - GV nhắc nhở HS:  + Chia sẻ sản phẩm với người thân trong gia đình.  + Hoàn thành bài *Tự đánh giá*SGK tr.87. | - HS hát  - HS lắng nghe và tiếp thu  - HS ghi bài  - HS đọc bài yêu cầu bài 1  - HS đưa sản phẩm cá nhân đã chuẩn bị, sắp xếp theo ý tưởng của nhóm.  - HS các tổ trang trí, chuẩn bị góc trưng bày “Bức tranh nghề nghiệp”.  - Đại diện tổ giới thiệu sản phẩm trước GV và các bạn.  - HS khác có thể nêu câu hỏi cho nhóm bạn,  - HS bình chọn.  HS tự nhận xét về tiết học  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 2: Tiếng việt tăng

Khoa học: **Bài 7: NĂNG LƯỢNG ĐIỆN (tiết 3)**

*( Dạy bù sáng thứ 4 sinh hoạt tập thể )*

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được một số quy tác cơ bản về an toàn điện.Tuân thủ các quy tắc an toàn điện trong tình huống thường gặp.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác ;Năng lực giải quyết vấn đề: thảo luận những việc nên/không nên làm để sử dụng điện an toàn.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học. Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT tranh ảnh, clip về sử dụng năng lượng điện an toàn, thẻ chữ HĐ3

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát "Cùng tiết kiệm điện bạn ơi"  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Thế nào là vật dẫn điện? Vật cách điện?  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS hát và vận động.  - HS trả lời, nhận xét, đánh giá.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động khám phá kiến thức**  Sử dụng năng lượng điện an toàn và tiết kiệm | |
| \* Thảo luận về các việc cần làm và không được làm để tránh bị điện giật  - GV tổ chức cho HS đọc thông tin “Một số quy tắc an toàn về điện” ở trang 35 SGK và thảo luận câu hỏi: Em cần làm gì và không được làm gì để tránh bị điện giật. Vì sao?  - GV yêu cầu HS liên hệ thực tế: Khi ở nhà và ở trường cần làm gì để tránh nguy hiểm do điện gây ra cho bản thân và cho những người khác?  - GV kết luận: cầm/ nghịch dây điện bị ẩm ướt cắm vào ổ điện có thể bị điện giật; không nên chơi nghịch ổ cắm điện hoặc dây dẫn điện như cắm các vật vào ổ điện (dù các vật đó cách điện), bẻ, xoắn dây điện,... vì làm như vậy vừa có thể làm hỏng ổ điện vừa có thể bị điện giật. | - HS đọc thông tin và thảo luận trả lời câu hỏi theo nhóm đôi.  - Một số nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp. HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS liên hệ thực tế những việc cần làm để tránh nguy hiểm do điện khi ở nhà và ở trường.  - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập** | |
| Vận dụng kiến thức về các việc cần làm và không được làm để tránh bị điện giật  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” như sau:  + Mỗi nhóm lấy các thẻ chữ về sử dụng an toàn điện.  + Thảo luận theo nhóm, sắp xếp các thẻ chữ trên thành 2 nhóm: “Những việc cần  làm” và “Những việc không được làm”.  + Nhóm nào làm đúng và nhanh hơn thì thắng cuộc.  - GV kết luận kết quả đúng và tuyên dương nhóm thắng cuộc:  + Những việc cần làm: Báo cho thợ điện khi thấy có dây điện đứt; Ngắt nguồn điện trước khi sửa chữa điện.  + Những việc không được làm: Dẫm chân lên dây điện; Phơi quần áo trên dây điện; Dùng dao, kéo cắt ngang dây điện trong mạch điện; Chơi thả diều dưới đường dây điện; Rút ổ cắm khỏi nguồn bằng cách cầm dây điện kéo; Chọc ngón tay vào ổ điện; Vừa sạc điện thoại vừa gọi điện. | - HS lắng nghe GV hướng dẫn chơi trò chơi.  - Các nhóm tham gia trò chơi.  - Các nhóm báo cáo kết quả và giải thích lí do sắp xếp đáp án như vậy.  - HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng, củng cố** | |
| - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục Em có biết, trang 36 SGK, cho các em liên hệ trong thực tiễn, chia sẻ với các bạn về việc sử dụng aptomat ở gia đình.  - GV giao cho HS làm câu 8, Bài 7 VBT. | - HS đọc nội dung mục Em có biết, trang 36 SGK.  - HS liên hệ thực tế.  - HS thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 3: Lịch sử và địa lí

**BÀI 8. ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP THỜI KÌ BẮC THUỘC ( TIẾT 2 )**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

Sau bài học, HS đạt được:

- Kể được tên và vẽ được đường thời gian thể hiện một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc (ví dụ: 179 TCN, 40, 248, 542, 938,...). Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện về Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...

- Phát triển năng lực giao tiếp hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tự chủ và tự học: Sưu tầm được thông tin về những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời kì Bắc thuộc: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...

- Giáo dục HS yêu nước: Tự hào về tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh chống giặc ngoại xâm của cha ông thời kì Bắc thuộc. Trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống yêu nước của cha ông.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Bài giảng điện tử

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Khởi động** | |
| + GV yêu cầu HS kể tên các cuộc đấu tranh tiêu biểu thời kì Bắc thuộc  - GV mời 2 – 3 HS chia sẻ.  - GV dẫn dắt HS vào bài học: Bài 8. Đấu tranh giành độc lập thời kì bắc thuộc. | - HS chia sẻ. |
| **2. Khám phá** | |
| 2.2. Truyện về các cuộc đấu tranh thời kì Bắc thuộc  Hoạt động 2: Sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện về Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...  - Bước 1: GV hướng dẫn HS đọc mục 2 trong SGK trang 38-39 và làm việc nhóm (mỗi nhóm 4-5 HS) để thực hiện các nhiệm vụ học tập:  + Nhiệm vụ l (nhóm có số thứ tự lẻ:1,3,5,...): Đọc và kể lại câu chuyện Hai Bà Trưng khởi nghĩa. Nêu cảm nghĩ về nhân vật.  + Nhiệm vụ 2 (nhóm có số thứ tự chẵn: 2, 4, 6,...): Đọc và kể lại câu chuyện Chiến thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng. Nêu cảm nghĩ về nhân vật.  Khuyến khích HS sáng tạo trong cách kể chuyện (có thể kể diễn cảm, hoặc đóng vai, hoá trang,...).  - Bước 2: Đại diện nhóm HS kể chuyện và nêu cảm nghĩ. HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Bước 3: GV nhận xét, biểu dương và chuẩn xác kiến thức.  **3. Vận dụng, củng cố**  -GV cho HS chia sẻ những điều em đã biết sau bài học trong nhóm 4  - Đại diện các nhóm trình bày  - GV chốt kiến thức về các cuộc khởi nghĩa.  - Dặn HS ôn lại nội dung bài | - HS thảo luận nhóm, thực hiện các nhiệm vụ được giao.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác  đánh giá bổ sung  - HS lắng nghe, tiếp thu.  + Hai Bà Trưng có lòng yêu nước sâu sắc. Hai Bà đã dũng cảm đứng lên chống lại giặc ngoại xâm - nhà Hán  để mở ra cuộc đấu tranh chống  Bắc thuộc.  + Ngô Quyền và chiến thắng trên sông Bạch Đằng trở thành biểu tượng của lòng yêu nước và sức mạnh dũng cảm của người Việt Nam trong lịch sử đấu tranh giành độc lập và tự do.    - HS thảo luận  - Đại diện nhóm trình bày  - Nhận xét  - Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Thứ sáu ngày 22 tháng 11 năm 2024

Buổi chiều: Tiết 4: Toán

**LUYỆN TẬP (tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân hai số thập phân.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Tập trung cao trong giờ, chăm chỉ trong tính toán và làm bài; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút)** | |
| - GV tổ chức trò chơi “Những dòng tiên yêu thương”  - GV giới thiệu bài | - HS tham gia trò chơi    - HS lắng nghe |
| **2. Hoạt động thực hành**  \*Mục tiêu: Vận dụng kiến thức thực hiện bài tập 4, tìm được tình huống thực tế có liên quan đến phép nhân hai số thập phân | |
| **Bài 4.** HS đọc bài toán  **-** Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 làm bài tập  *-* GV hướng dần HS tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép nhân hai số thập phân đã học rồi chia sẻ với cả lớp. | - HS đọc đề bài  - HS nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì. bài toán hỏi gì; suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra. HS trà lời câu hói:  Mẹ bạn Linh có thể đựng được hết số rau và hoa quả đã mua trong chiếc giỏ đó. Vì số rau và hoa quả mẹ Linh đã mua là:  Số hoa quả nặng số ki-lô-gam là:  1,8 x 1,5 = 2,7 (kg)  Khối lượng rau và hoa quả là:  2,7 + 1,8 = 4,5 (kg) < 5 kg. |
| **3. Hoạt động vận dụng**  \* Mục tiêu: - HS vận dụng kiến thức phép nhân phân số để tham gia trò chơi “Vòng quay may mắn” qua đó giúp học sinh năm vững kiến thức. | |
| Bài 5: HS chơi “Vòng quay may mắn".  - Cách chơi: Người chơi chọn một số tự nhiên bất kì từ 1 đến 9, xoay vòng quay, khi vòng quay dừng lại kim chỉ số nào thì tìm tích của số đó với số tự nhiên đã chọn. Nếu tích lớn hơn hoặc bằng số tự nhiên đã chọn thì thắng cuộc.  -HS ghi các kết quà sau mồi lần chơi. Chẳng hạn, HS tự chọn số 8, kim quay dừng ở ô 0,7.  - HS ghi lại: 0,7 x 8 = 5,6.  - Sau nhiều lần chơi và so sánh kết quả, HS nêu các nhận xét, chẳng hạn:  + Khi nhân một số tự nhiên với một số thập phân bé hơn 1 thì kết quả thu được sẽ bé hơn số tự nhiên đẫ cho.  + Khi nhân một số tự nhiên với một số thập phân lớn hơn 1 thì kết qua thu được sẽ lớn hơn số tự nhiên đã cho. | - HS tham gia  - HS lắng nghe |
| **(\*) Củng cố, dặn dò**  - Tìm các bài toán thực tế có sử dụng phép nhân STP với STN và phép nhân hai STP | - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 3: Tự chọn – Toán

**LUYỆN TẬP: NHÂN MÔT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ THẬP PHÂN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1.Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện được phép nhân một số thập phân với một số thập phân.

- Hiểu và giải thích được các bước nhân một số thập phân với một số thập phân.

- Ứng dụng vào giải các bài toán thực tế liên quan.

**2.Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

- Năng lực tự chủ và tự học: cực tham gia các hoạt động trong lớp, tích cực giải toán và thực hiện phép nhân một STP với một STP.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được các vấn đề gắn với các phép nhân một STP với một STP.

**2.Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác khi thực hiện phép tính.

- Học sinh tự tin trong việc trình bày và giải thích bài toán.

**II. Tài liệu và phương tiện:**

-Máy tính, tivi

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.Mở đầu***  - Nêu quy tắc nhắc lại quy tắc *Nhân một số thập phân với một số thập phân?*  *- GV nhận xét.*  KL: *Quy tắc nhân STP với STP*  B1: Nhân như nhân với số tự nhiên  B2: Đếm tổng số chữ số sau dấu phẩy của cả hai số thập phân.  B3: Đặt dấu phẩy vào kết quả sao cho số chữ số sau dấu phẩy đúng bằng tổng số chữ số đã đếm.  **HĐ2: Thực hành**  **Bài 1**: Đặt tính rồi tính  a, 3,26 x 1,08 b, 35,06 x 5,23 c, 0,78 x 2,48  - GV gọi học sinh nên làm bài.  - GV nhận xét.  *<> Chốt: - Nhân như nhân với số tự nhiên*  *- Đếm xem trong phần thập phân của cả hai TS có bao nhiêu chữ số rồi dùng dấu phẩy tách ra ở tích bấy nhiêu chữ số kể từ phải sang trái*.  **Bài 2**. Tính nhẩm.  7,9 × 0,1 = 9,8 × 0,01 = 8,5 × 0,001=  12,6 × 0,1 = 15,4 × 0,01= 13,9 × 0,001=  0,8 × 0,1 = 0,75 × 0,01= 0,65×0,001=  - GV gọi 3 HS lên bảng làm bài.  - GV nhận xét.  *<> Chốt: cách* *nhân nhẩm các số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001…*  **Bài 3**. Tính giá trị của biểu thức  42,7 x 2,5 + 28, 9 x 4,5  126 x 2,06 + 82,5 x 13,7  12,578 x (45,67 + 55,33) – 257,8  - GV gọi 3 HS lên bảng làm bài.  - GV nhận xét.  *<> Chốt:* *thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức.*  **Bài 4**. Một HBH có độ dài đáy là 16,8cm, chiều cao gấp đôi độ dài đáy. Tính diện tích HBH đó.  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi  - Bài toán cho biết gì ?  - Bài toán yêu cầu tìm gì?  -Muốn giải bài toán này chúng ta làm thế nào ?  -GV gọi 1HS lên bảng, lớp làm vở.  -GV nhận xét, chữa bài.  *<> Chốt cách tính diện tích HBH*.  **3.Vận dụng:**  **Bài 5:** Một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài là 2,5m và chiều rộng là 1,8m. Người ta trồng hoa trên toàn bộ khu vườn và mỗi mét vuông khu vườn cần 4,2 kg phân bón. Hãy tính tổng số ki-lô-gam phân bón cần dùng cho toàn bộ khu vườn.  - GV yêu cầu HS phân tích đề toán.  - Bài toán cho biết gì ?  - Bài toán yêu cầu tìm gì?  -Muốn giải bài toán này chúng ta làm thế nào ?  -GV gọi 1HS lên bảng, lớp làm vở.  -GV nhận xét, chữa bài.  *<>Chốt: Cách tính diện tích HCN liên quan đến nhân số thập phân và ứng dụng trong thực tế.* | - HS nhắc lại  - Lấy VD cụ thể và thực hiện phép nhân đó.  - Hoạt động cá nhân  - 3 HS lên bảng.  - Chữa bài, HS đọc lại các phép nhân đó.  - HS nêu yêu cầu  - 3 HS lên bảng.  - HS làm bài rồi chữa bài.  - Hoạt động cá nhân  - HS làm bài rồi chữa bài.  - HS nêu thứ tự thực hiện.  - HĐ nhóm đôi đọc phân tích đề.  - HS nêu cách làm.  - HS trình bày bài giải vào vở.  - Chữa bài, nhận xét.  Đáp án: 564,48 cm2  - HS đọc đề bài tập .  -HS phân tích đề toán.  - HS nêu cách làm.  - HS trình bày bài giải vào vở.  Bài giải  Diện tích của khu vườn là:  2,5×1,8 = 4,5 ( m2)  Tổng số ki-lô-gam phân bón cần dùng là:  4,5×4,2=18,9 ( kg)  Đáp số: 18,9 kg |

- Nhận xét tiết học, nhắc HS ôn lại nội dung bài học.

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Tiết 4: Hoạt động trải nghiệm 3

**TUYÊN TRUYỀN PHÒNG CHỐNG HOẢ HOẠN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

- Nhận biết được nguyên nhân gây hỏa hoạn.

- Nêu được những cách phòng chống hỏa hoạn.

- Nâng cao ý thức phòng chống hỏa hoạn.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Nhận diện nguyên nhân hỏa hoạn.

- Tìm hiểu cách phòng chống hỏa hoạn.

**3. Phẩm chất**

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

- Giấy, bút, bút màu.

- Tranh, ảnh, phim tư liệu về nguyên nhân gây hỏa hoạn.

**2. Đối với học sinh**

- SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

- Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.

- Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Hoạt động 1: Hoạt động tổng kết tuần**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Tổng kết được những việc đã làm được trong tuần vừa qua.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp.  **b. Cách tiến hành**  - GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 11 và nêu những kế hoạch học tập và hoạt động trong tuần 12.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.  **Hoạt động 2: Tuyên truyền phòng chống hỏa hoạn**  **a. Mục tiêu:** HS:  - Thiết kế sản phẩm tuyên truyền phòng chống hỏa hoạn.  - Sử dụng sản phẩm đã làm để tuyên truyền phòng chống hỏa hoạn tới mọi người xung quanh.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4 – 6 HS) thực hiện nhiệm vụ: *Thiết kế sản phẩm tuyên truyền phòng chống hỏa hoạn.*  - GV hướng dẫn HS thực hiện cụ thể như sau:  *+ Xác định nội dung: Những lưu ý để phòng chống hỏa hoạn, thông điệp em muốn truyền tải đến mọi người...*  *+ Lựa chọn hình thức thể hiện sản phẩm tuyên truyền: tranh vẽ, áp phích, bài viết...*  - GV trình chiếu cho HS tham khảo một số sản phẩm:  Tuyên truyền phòng cháy chữa cháy qua tranh bích họa tuyệt đẹp      - GV hướng dẫn HS sử dụng sản phẩm đã làm để tuyên truyền phòng chống hỏa hoạn tới mọi người xung quanh.  - GV tổ chức HS bình chọn *Tuyên truyền viên ấn tượng* dựa vào các tiêu chí về: nội dung tuyên truyền, hình thức trình bày sản phẩm tuyên truyền, cách tuyên truyền...  **\* CỦNG CỐ**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ**  - GV nhắc nhở HS:  + Tuyên truyền phòng chống hỏa hoạn tới mọi người xung quanh.  + Chuẩn bị tiết mục tham gia hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.  + Chuẩn bị trước | - HS chú ý lắng nghe  - HS lắng nghe và vỗ tay  tuyên dương những bạn có ý  thức tốt, động viên những bạn  còn kém.  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - HS lắng nghe, tham khảo.  - HS quan sát.    -HS tuyên truyền.  - HS bình chọn.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy ( nếu có ):**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Lãnh đạo duyệt Người soạn bài**

*( Nhận xét và ký duyệt )*

*Nguyễn Thị Thu Hà*